

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 02-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LÁP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thế Anh

Bà Phạm Thị Bích Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Láp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Láp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 02/3/2022, tại Trô sê Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Láp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS, ngày 26/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 21/02/2022 đối với các bị cáo:

- Phạm Thị Ngọc Á (tên gọi khác: M), sinh năm 2000, nơi sinh: tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình ñoã học vãn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc H và bà Phan Thị T; có chồng là anh Mai Đức T (hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắc PLao), có 01 con sinh năm 2018; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 - có mặt.

- Nguyễn Hữu G, sinh năm 1994, nơi sinh: tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình ñoã học vãn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S và bà Đỗ Thị V; chưa có vợ, con; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắc Nông ban hành Quyết định số 06/2018/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 30/10/2019, chấp hành xong. Đến thời điểm phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021 - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhõ sau:

Ngày 12/10/2021, Phạm Thị Ngọc Á đi từ thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước để tìm mua ma túy đá. Tại đây, Á gặp và nói chuyện với một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) thì biết được người phụ nữ này có bán ma túy. Á mua 3.000.000 đồng, người phụ nữ giao cho Á 01 gói nilon trong suốt bên trong chứa ma túy đá. Á mang gói ma túy mua được về lại nhà của bố mẹ Á (ông Phạm Khắc H và bà Phan Thị T) tại thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại phòng ngủ của mình, Á sử dụng kéo, quét gas và các đoạn ống hút bằng nhựa, phân chia toàn bộ ma túy trong gói nilong vào 19 đoạn ống hút (trong đó có 10 đoạn ống hút màu vàng sọc trắng, 09 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng), rồi hàn kín hai đầu các đoạn ống hút để bán. Sau đó, Á bỏ 18 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy vào bên trong một túi nilon cất giấu. Á để túi ma túy dưới 01 chiếc thớt gỗ, cách cửa phòng bếp dẫn ra vườn cà phê khoảng 01m. Đối với một đoạn ống hút chứa ma túy còn lại, Á cất giấu trên nền nhà, dưới gầm chiếc giường gỗ trong phòng ngủ của Á. Trong ngày 14/10/2021, Á đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 14/10/2021, Bùi Thanh H (sinh năm: 1991, trú tại: Thôn Q, xã N, huyện Đ) điều khiển xe mô tô đến nhà Á mua 500.000 đồng ma túy. Á nhận tiền của H rồi đi đến vị trí cất giấu ma túy bên dưới chiếc thớt gỗ, lấy ra 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng chứa ma túy cho H. Số ma túy mua của Á thì H đã sử dụng hết.

Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 14/10/2021, Nguyễn Hữu G (SN:1994, trú tại: thôn T, xã R, huyện Đ) đến mua 400.000 đồng ma túy của Á về sử dụng. Á nhận tiền của G rồi đi đến vị trí chiếc thớt gỗ, lấy ra 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng trong có chứa ma túy đưa cho G. Sau đó, G cầm đoạn ống hút chứa ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã R thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-ĐL ngày 24/01/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố Phạm Thị Ngọc Á về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b **khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự**; Phạm Hữu G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c **khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự**;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Á từ 08 đến 09 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp

dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là tài sản hợp pháp của Bùi Thanh Hùng. Ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp đã ban hành quyết định số 121, trả lại cho H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là tài sản hợp pháp của Phạm Thị Ngọc Á, không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKS-ĐL, trả lại cho Á.

- Đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 1,4336 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) và 01 túi nilong trong suốt, kích thước (25,5x14,8)cm; truy thu số tiền 500.000 đồng của Á có được từ việc bán ma túy cho H.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp truy tố bị cáo Á về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c **khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự** là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Anh H đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Ngày 12/10/2021, Phạm Thị Ngọc Á mua 3.000.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch. Sau đó, Á mang gói ma túy mua được về

lại nhà và chia nhỏ ma túy vào 19 đoạn ống hút hàn kín hai đầu nhằm mục đích bán cho người khác, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 14/10/2021, Á bán cho Bùi Thanh H 500.000 đồng ma túy. H ma ma túy về và đã sử dụng hết.

Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 14/10/2021, Á bán cho Nguyễn Hữu G 400.000 đồng ma túy đá. Khi G đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã R thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 146/KLMT-PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu xanh sọc trắng, kích thước (2,7x0,9)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu MẤU VẬT gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2886 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu vàng sọc trắng, kích thước (2,3x0,9)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0725 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 09 đoạn ống hút bằng nhựa, màu vàng sọc trắng (trong đó: 05 đoạn có cùng kích thước (2,5x0,9)cm, 04 đoạn có cùng kích thước (2,2x0,9)cm) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M02 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,6910 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 07 đoạn ống hút bằng nhựa, màu xanh sọc trắng (trong đó: 02 đoạn có cùng kích thước (2,7x0,9)cm, 02 đoạn có cùng kích thước (2,6x0,9)cm, 03 đoạn có cùng kích thước (2,5x0,9)cm) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M02 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,8386 gam; là Methamphetamine.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Thị Ngọc Á phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c **khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự.**

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

[3] Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến chế quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và cho chính người thân của các bị cáo. Hiện nay, ma túy đã trở thành tệ nạn trong xã hội mà hậu quả trực tiếp của việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, hơn nữa ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội.

Nguyễn Hữu G đã có 01 tiền sự, ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 30/10/2019, chấp hành xong chưa được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Á đã hai lần bán ma túy. Vì vậy, hành vi của Á bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Á đang nuôi con nhỏ, chồng bị cáo là Mai Đức T hiện đang chấp hành án nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tước quyền lợi tạm thời đối với các bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là tài sản hợp pháp của Bùi Thanh Hùng. Ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp đã ban hành quyết định số 121, trả lại tài sản cho H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là tài sản hợp pháp của Phạm Thị Ngọc Á, không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 20/01/2022, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Đăk R’lấp đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKS-ĐL, trả lại cho Á.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 400.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 1,4336 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) và 01 túi nilong trong suốt, kích thước (25,5x14,8)cm; truy thu số tiền 500.000 đồng bị cáo Ánh có được từ việc bán ma túy cho H.

[10] Trong vụ án, Phạm Thị Ngọc Á khai nhận nguồn gốc số ma túy mua của một người phụ nữ ở thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng này.

Đối với Bùi Thanh H, ngày 14/10/2021 đã mua ma túy của Á để sử dụng. H đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng chất ma túy. Căn cứ vào kết quả xác minh, Công an huyện Đăk R’lấp đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[11] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc Á.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu G.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Á phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Bị cáo Nguyễn Hữu G phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Á 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giam ngày 14/10/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giam ngày 14/10/2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R’lấp đã ban hành quyết định số 121, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho Bùi Thanh H.

- Chấp nhận ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’lấp đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VKS-ĐL, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho Phạm Thị Ngọc Á.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 400.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 1,4336 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) và 01 túi nilong trong suốt, kích thước (25,5x14,8)cm *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đăk R’Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk*

R'Lấp, tỉnh Đắk Nông); truy thu số tiền 500.000 đồng của Phạm Thị Ngọc Á có được từ việc bán ma túy cho Bùi Thanh H.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Phạm Thị Ngọc Á, Nguyễn Hữu G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Đình Quy**